

Số: 77/NQ-VBG

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CHẤT VIỆT BẮC - TKV

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc - TKV đã được sửa đổi, bổ sung ngày 23/4/2021 và ngày 24/4/2025;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty được tổ chức vào ngày 20 tháng 5 năm 2026;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Kết quả SXKD năm 2025

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch NQĐHĐC Đ 2025	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ (%)	
						TH so với NQĐH ĐCĐ	TH so với Kế hoạch
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	86.000	86.000	86.000	100	100
2	Sản lượng	Mét	26.823	26.823	33.099	123	123
3	Tổng Doanh thu	Tr.đ	180.449	180.449	233.463	129	129
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.509	2.509	3.869	154	154
5	Cổ tức phân phối	%	1	1	1,5	150	150
6	Lao động bình quân	Người	330	330	304	92	92
7	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.444	13.444	18.570	138	138
8	Đầu tư XD CB:						
8	- Theo NQ	Trđ	14.565	14.565	11.273	77	77
	- KH điều chỉnh	Trđ		11.273	11.273		100
9	Tuyển dụng lao động	Người	23	23	16	70	70

Kết quả thực hiện so với Nghị quyết ĐHĐCB năm 2025: Sản lượng đạt 123%, Doanh thu đạt 129%, Lợi nhuận trước thuế đạt 154%, cổ tức phân phối đạt 150%, Đầu tư XD CB đạt 77% kế hoạch năm và bằng 100% kế hoạch điều chỉnh (theo công văn số 7110/TKV-ĐT ngày 12/12/2025 và Quyết định số 1969/QĐ-VBG ngày 15/12/2025), lao động bình quân đạt 70% do điều kiện làm việc ngoài hiện trường khó khăn, nặng nhọc và phải di chuyển nhiều. Trong khi đó, nhiều khu công nghiệp mọc lên với môi trường làm việc ổn định và chế độ tốt đã thu hút phần lớn lao động địa phương. Các chỉ tiêu khác so với kế hoạch đều đạt và vượt.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh 2021-2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	86.000	86.000	86.000	86.000	86.000
2	Sản lượng	Mét	29.099	33.148	33.479	29.124	33.099
3	Tổng Doanh thu	Tr.đ	140.261	184.243	171.241	196.913	233.463
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	732	4.960	2.408	2.699	3.869
5	Cổ tức phân phối	%	0	3,5	1	1	1,5
6	Lao động bình quân	Người	390	370	350	340	304
7	Thu nhập tiền lương BQ	Ng.đ/ng-thg	9.274	12.130	12.061	14.897	18.570
8	Đầu tư XD CB	Tr.đ	5.371	4.126	3.745	7.328	11.273

3. Kế hoạch SXKD năm 2026

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	86.000	Vốn điều lệ
2	Sản lượng	Mét	29.041	Sản lượng
3	Tổng Doanh thu	Tr.đ	200.150	Tổng Doanh thu
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.993	Lợi nhuận trước thuế
5	Cổ tức phân phối	%	2,5	Cổ tức phân phối
6	Lao động bình quân	Người	295	Lao động bình quân
7	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	16.011	Tiền lương bình quân người/tháng
8	Đầu tư XD CB	Tr.đ	12.593	Đầu tư XD CB
9	Tuyển dụng lao động	Người	35	

Giao cho HĐQT chỉ đạo, điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 cho phù hợp với những thay đổi, biến động khách quan trong quá trình SXKD của Công ty.

Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:*Đơn vị tính: Đồng*

Nội dung	Số tiền
I. Lợi nhuận sau thuế năm 2025	3.078.228.163
II. Phân phối lợi nhuận:	3.078.228.163
1. Trả cổ tức (1,5%)	1.290.000.000
2. Số còn lại sau khi trả cổ tức	1.788.228.163
+ Trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.788.228.163

Điều 3. Thông qua kết quả chi trả tiền lương, thù lao HĐQT; Ban Kiểm soát; Ban Giám đốc Công ty năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

1. Chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban lãnh đạo điều hành Công ty năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Tổng số	Trong đó:	
				Lương	Thù lao
1	Hội đồng quản trị	5	272		272
	- Chủ tịch HĐQT	1	62		62
	- TV HĐQT không chuyên trách	4	210		210
2	Ban kiểm soát	3	574	495	79
	- Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	1	495	495	
	- TV Ban KS không chuyên trách	2	79		79
3	Ban Giám đốc	3	1.438	1.438	
	- Giám đốc	1	533	533	
	- Phó giám đốc	1	473	473	
	- Kế toán trưởng	1	432	432	
	Tổng cộng		2.284	1.933	351

2. Đề xuất mức chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban lãnh đạo điều hành Công ty năm 2026:

2.1. Mức thù lao kế hoạch của các thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm.

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức lương	Tỷ lệ	Số tháng	Thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	1	25,7	20%	12	62
2	TV HĐQT	4	21,9	20%	12	210
3	TV Ban kiểm soát	2	21,9	15%	12	79
	Tổng cộng	7				351

2.2. Mức tiền lương kế hoạch của Ban lãnh đạo điều hành Công ty.

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức lương	Hệ số	Số tháng	Quỹ tiền lương	Ghi chú
1	Giám đốc	1	24,7	1,42	12	422	
2	Phó giám đốc	2	21,9	1,42	12	713	Bổ nhiệm thêm 01 PGĐ từ 05/02/2026
3	Kế toán trưởng	1	20,0	1,42	12	342	
4	Trưởng BKS	1	22,9	1,42	12	391	
	Tổng cộng	5				1.868	

2.3. Kế hoạch chi tiết tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, Ban lãnh đạo điều hành Công ty năm 2026

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Tổng số	Trong đó:		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
1	Hội đồng quản trị	5	272		272	
	- Chủ tịch HĐQT	1	62		62	
	- TV HĐQT không chuyên trách	4	210		210	
2	Ban kiểm soát	3	470	391	79	
	- Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	1	391	391		
	- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	2	79		79	
3	Ban Giám đốc	4	1.477	1.477		
	- Giám đốc	1	422	422		
	- Phó giám đốc	2	713	713		Bổ nhiệm thêm 01 PGĐ từ 05/02/2026
	- Kế toán trưởng	1	342	342		
	Tổng cộng		2.219	1.868	351	

2.4. Phương thức chi trả:

Tiền lương của Ban lãnh đạo điều hành hàng tháng được trả bằng 80% mức tiền lương kế hoạch; Thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách được chi trả bằng 80% mức thù lao kế hoạch vào cuối mỗi quý. Tiền lương và thù lao còn lại được quyết toán theo kết quả hoàn thành kế hoạch SXKD năm của Công ty (Được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua).

Đối với Ban kiểm soát làm việc theo chế độ chuyên trách, tiền lương và các chế độ khác thực hiện theo quy định hiện hành và Quy chế quản lý của Công ty.

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2025 do Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC Việt Nam gồm một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN thời điểm ngày 31/12/2025

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	Ngày 31/12/2025	Ngày 31/12/2024
1	2	3	4
TỔNG TÀI SẢN		177 612	183 318
A. Tài sản ngắn hạn	100	152 082	160 151
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	7 428	7 379
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	141 143	145 843
IV. Hàng tồn kho	140	3 470	2 943
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	41	3 986
B. Tài sản dài hạn	200	25 530	23 167
II. Tài sản cố định	220	25 237	21 094
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		
V. Tài sản dài hạn khác	260	293	2 073
NGUỒN VỐN		177 612	183 318
C. NỢ PHẢI TRẢ	300	88 119	94 748
I. Nợ ngắn hạn	310	88 119	94 748
II. Nợ dài hạn	330		
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	89 493	88 570
I. Vốn chủ sở hữu	410	89 493	88 570
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	86 000	86 000
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	415	415
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	3 078	2 156
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	3 078	2 156
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
1. Nguồn kinh phí	431		

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CHẤT VIỆT BẮC - TKV. Giao cho Giám đốc Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán có đủ năng lực phù hợp để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Điều 6. Thông qua Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 7. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về đánh giá công tác quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc điều hành Công ty trong năm 2025.

Điều 8. Thông qua kế hoạch thu, chi quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2026.

Điều 9. Thông qua việc hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Quyết định mọi nội dung chi tiết và tổ chức, thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để hoàn tất việc hủy tư cách công ty đại chúng theo quy định.

Điều 10. Thông qua và giao cho Giám đốc Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Địa chất Việt Bắc - TKV với các doanh nghiệp và người có liên quan năm 2026 theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 11. Thông qua kết quả bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Điều 12. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CHẤT VIỆT BẮC - TKV năm 2026 thông qua một cách hợp pháp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CHẤT VIỆT BẮC - TKV có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật./.

Nơi nhận:

- TKV(b/c);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (b/c);
- TCTLK và BTCK Việt Nam (b/c);
- Các cán bộ quản lý;
- Các cổ đông của Công ty;
- Các đơn vị, phòng (ecopy);
- Trang Web Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH



Lê Quang Bình